

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

Bản án số: 04 /2019/HSST

Ngày: 05/03/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thành Niên

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ánh Hồng

Bà Chu Thị Thu Hằng

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Vân – Thẩm tra viên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa: Ông
Trịnh Bá Cường – Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 03 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn,
tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:
03/2019/HSST ngày 28 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số: 03/2018/ HSST ngày 20 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Công T - sinh năm 1983

Nơi cư trú: thôn Xuân L, xã Thủy Xuân T, huyện C, TP Hà Nội

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự
do; Con ông: Lê Công T1; Con bà: Nguyễn Thị R; Vợ, con: Có vợ là: Nguyễn Thị
Ng (đã ly hôn) và 02 con; gia đình có 04 anh, chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền sự: Không

Tiền án: 02

Ngày 10 tháng 3 năm 2016, bị TAND huyện C, TP Hà Nội xử phạt 6 tháng tù
về tội trộm cắp tài sản.

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, bị TAND huyện L, tỉnh Hòa Bình xử phạt 9 tháng
tù về tội trộm cắp tài sản.

Hiện tại bị cáo đang bị cưỡng chế tập trung cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai
nghiện ma túy số 1 tỉnh Hòa Bình, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: anh Bùi Văn Th, sinh năm 1997 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Xóm N, xã Văn Ng, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Công T1, sinh 1954 (Vắng mặt)

Trú tại: thôn Xuân L, xã Thủy Xuân T, huyện C, TP Hà Nội

Người làm chứng: Anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1970

Trú tại: Thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 29/9/2018, Lê Công T điều khiển xe mô tô BKS 33M3-5219 đi từ nhà đến khu nhà trọ của anh Nguyễn Ngọc C trú tại: thôn N, xã H, huyện L mục đích để tìm gặp bạn hỏi vay tiền, khi đi đến cuối dãy nhà trọ, T phát hiện trên chiếc ghế đá trước cửa phòng trọ số 13 có phơi 01 đôi giày thể thao hiệu bitis hunter màu đỏ, quan sát không thấy có người trông coi nên bị cáo đã lấy trộm đôi giày treo vào sườn xe mô tô của mình rồi đi về nhà, hành vi trộm cắp tài sản của Lê Công T đã được camera an ninh của gia đình anh Nguyễn Ngọc C lắp ở khu nhà trọ ghi lại. Ngày 02/10/2018 cơ quan Công an huyện Lương Sơn triệu tập Lê Công T đến làm việc để làm rõ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, qua đấu tranh khai thác Lê Công T đã thừa nhận mình là người thực hiện hành vi trộm cắp đôi giày của anh Bùi Văn Th vào ngày 29/9/2018. Hiện tài sản đã được thu hồi trả bị hại.

Theo bản kết luận định giá tài sản ngày 15/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lương Sơn kết luận “ 01 đôi giày thể thao nhãn hiệu bitis hunter màu đỏ đã qua sử dụng trị giá 300.000đ”

Bản cáo trạng số: 01/CT- VKSLS ngày 18/01/2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố: Lê Công T về tội “trộm cắp tài sản” theo điểm b, khoản 1 Điều 173 BLHS.

Kết thúc quá trình tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như bản cáo trạng đã đề cập, về hình phạt đề nghị HĐXX áp dụng: điểm b, khoản 1 Điều 173, điểm s, h khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt: Lê Công T mức hình phạt từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về Trách nhiệm dân sự: 01 đôi giày thể thao đã được thu hồi trả chủ sở hữu, nay người bị hại không có yêu cầu gì thêm, nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô BKS 33M3 - 5219, xác định tài sản trên thuộc quyền sở hữu của ông Lê Công T1, xét không liên quan đến hành vi phạm tội, nên không đề cập.

Về án phí: Đề nghị tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo trình bày lời bào chữa, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, Quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và của cơ quan tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về các hành vi và Quyết định tố tụng đó. Do vậy các hành vi và Quyết định tố tụng trên là hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội, gỡ tội, tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay, Lê Công T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp lời khai người bị hại, vật chứng thu giữ và lời khai người tham gia tố tụng khác cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập, lời khai thể hiện: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 29/09/ 2018, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 33M3- 5219 đi vào khu vực nhà trọ của anh Nguyễn Ngọc C mục đích tìm bạn để hỏi vay tiền, tại đây sau khi quan sát thấy tại chiếc ghế đá cuối khu nhà trọ trước cửa phòng trọ số 13 có phơi 01 đôi giày thể thao hiệu bitis màu đỏ, quan sát thấy không có người trong coi thường đã nảy sinh ý định và chiếm đoạt tài sản trên. Mặc dù hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo ở vụ án này có giá trị dưới mức định lượng của điều luật, tuy nhiên trước đó bị cáo đã 02 lần bị kết án về tội chiếm đoạt chưa được xóa án tích, do đó hành vi phạm tội lần này của Lê Công T thỏa mãn cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1, Điều 173 BLHS.

Việc bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét Lê Công T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, xong vì mục đích cá nhân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện dẫn đến phạm tội. Hành vi bị cáo gây ra xâm hại đến quyền sở hữu tài sản người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, góp phần làm gia tăng tội phạm trên địa bàn huyện Lương Sơn, do vậy cần xử lý nghiêm minh, có mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội bị cáo gây ra, có như vậy mới đảm bảo tác dụng giáo dục, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội gây ra cho xã hội là nguy hiểm, bị cáo là người có nhân thân xấu, bản thân nghiện chất ma túy, vào các năm 2016, 2017 bị cáo đã bị kết án về các tội chiếm đoạt tài sản, ra trại bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật, và khả năng cải tạo, sửa chữa bản thân của bị cáo rất kém, do vậy với lần phạm tội lần này cần lên một mức án, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Xét điều kiện, hoàn cảnh gia đình bị cáo, thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền cũng đảm bảo tác dụng giáo dục.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tài sản bị cáo chiếm đoạt trong vụ án này không lớn có giá trị 300.000đ, bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả bằng cách tự nguyện giao nộp lại cho cơ quan điều tra để trả lại cho người bị hại, được quy định tại điểm s,h khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Đối với đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX đã xem xét theo quy định pháp luật trong quá trình nghị án.

[4] Về trách nhiệm dân sự: 01 đôi giày thể thao do bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả chủ sở hữu, nay bị hại không có yêu cầu gì thêm, tòa không đề cập.

[5] Xử lý vật chứng: 01 xe mô tô BKS 33M3 - 5219, được bị cáo sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp, kết quả điều tra xác định tài sản trên thuộc quyền sở hữu của ông Lê Công T1, chủ sở hữu tài sản không có lỗi trong việc để bị cáo sử dụng tài sản vào hành vi phạm tội, do vậy không đặt ra trách nhiệm hình sự và cũng không xử lý đối với tài sản trên là phù hợp.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ các nhận định trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Lê Công T phạm tội “ trộm cắp tài sản”

2. Áp dụng: điểm b, khoản 1 Điều 173 BLHS, Điều 38, điểm s,h khoản1, 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Lê Công T 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành bản án này.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án. Buộc Lê Công T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo. Bị hại Bùi Văn Th và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Công T1 vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB

- VKSND tỉnh HB
- VKSND huyện Lương Sơn
- CQĐT, CQTHAHS huyện Lương Sơn
- Trại tạm giam
- THADS huyện Lương Sơn
- Bị cáo
- Công thông tin điện tử TAND
- Lưu HSVA

Bùi Thành Niên